

Số: 13/2022/CBTT

V/v: Công bố thông tin tổ chức họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên
2022

TP Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Phó TGD Công ty
Điện thoại: cá nhân: 0903 618 059, Công ty: 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần KASATI trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông thông tin tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, chi tiết như sau:

1- Thời gian và địa điểm tiến hành Đại hội:

- Thời gian tổ chức đại hội: 08g 00 phút, Thứ năm, ngày 28/04/2022 (1 buổi)
- Địa điểm: Hội trường Công ty, 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. HCM.

2- Điều kiện tham dự đại hội:

Các Cổ đông và đại biểu đại diện cho Cổ đông là pháp nhân và thể nhân theo danh sách chốt ngày 01/04/2022.

3- Nội dung Đại hội:

Thảo luận và thông qua:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư 2022.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị 2021.
- Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý sử dụng vốn của Công ty năm 2021.
- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021 và dự kiến năm 2022.
- Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.



- Tờ trình Thù lao HDQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh.
- Sửa đổi điều lệ, các quy chế khác.
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

4- *Đăng ký tham dự Đại hội:*

- Để đại hội thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông tham dự đại hội vui lòng đăng ký xác nhận, gửi hoặc fax Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 28/04/2022. Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền tới tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, CMND, Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự).
- Điện thoại: 028-38666903 (Chị Oanh) hoặc 028-38655343 (Chị Hồng); Fax: 028-38652487. Địa chỉ: Công ty Cổ phần KASATI, 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM.

5- *Tài liệu họp:*

- Tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông được đăng trên website của Công ty: www.kasati.com.vn từ ngày 05/04/2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/04/2022 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)



Nguyễn Long



CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Tel: 028. 3865 5343 Fax: 028. 3865 2487



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP KASATI NĂM 2022
(Ngày 28/04/2022)

THÁNG 04/2022

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
1	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	01
2	THƯ MỜI VÀ GIẤY ỦY QUYỀN	02 - 04
3	TỜ TRÌNH THÔNG QUA QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐHĐCĐ 2022	05 - 09
4	BÁO CÁO SXKD, ĐẦU TƯ 2021, KẾ HOẠCH SXKD 2022	10 - 15
5	BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP 2021 (TRÍCH MỘT PHẦN)	16 - 24
6	TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2021, 2022	25 - 26
7	BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HĐQT 2021	27 - 32
8	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2021	33 - 39
9	TỜ TRÌNH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN	40
10	TỜ TRÌNH THÙ LAO HĐQT VÀ BKS 2022	41 - 42
11	TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP	43 - 44
12	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2022	45 - 48



CHƯƠNG TRÌNH
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI NĂM 2022

Thời gian: làm việc một buổi (từ 8^h00 đến 12^h00) ngày 28/04/2022

Địa điểm: Hội trường Công ty, số 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM

THỜI GIAN	NỘI DUNG	
08 ^h 00 – 08 ^h 20	1	Đăng ký danh sách đại biểu
08 ^h 20 – 10 ^h 20	2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
	3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
	4	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, Đoàn chủ tọa, chương trình Đại hội, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội
	5	Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2021; Kế hoạch SXKD, đầu tư 2022
	6	Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận (PPLN) vào các quỹ năm 2021, dự kiến kế hoạch PPLN vào các quỹ năm 2022
	7	Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021
	8	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
	9	Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính
	10	Thông qua Tờ trình Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh
	11	Tờ trình sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
10 ^h 20 - 10 ^h 40	12	Nghỉ giải lao
10 ^h 40 - 12 ^h 00	13	Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo
	14	Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội
12 ^h 00	15	Bế mạc



TP.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2022

THƯ MỜI HỌP
“VỀ VIỆC THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022”

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

Họ và tên cổ đông:
Số cổ phần sở hữu:
Số phiếu biểu quyết (01 cổ phần tương đương với 01 phiếu biểu quyết):
Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thời gian và địa điểm tiến hành Đại hội:

- Thời gian tổ chức Đại hội: 8h00 Thứ Năm, ngày 28/04/2022 (01 buổi)
- Địa điểm: Hội trường Công ty, 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM.

2. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách chốt ngày 01/04/2022.

3. Nội dung Đại hội:

Thảo luận và thông qua: (1) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022; (2) Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021 và dự kiến năm 2022; (3) Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021; (4) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021; (5) Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; (6) Tờ trình Thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh; (7) Tờ trình sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; (8) Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

4. Đăng ký tham dự Đại hội:

- Đề Đại hội thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông tham dự đại hội vui lòng đăng ký xác nhận tham dự hoặc gửi Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 28/04/2022 bằng các hình thức sau:
 - o Gửi chuyển phát nhanh (Công ty CP Kasati; 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM);
 - o E-mail: oanhhtk@kasati.com.vn
- Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ: Chị Oanh: 028.38666903/0935.232.558 hoặc Chị Hồng: 028.38655343 – ext: 0, 233/0919.35.1414

5. Ghi chú:

5.1 Tài liệu đính kèm thư mời:

- Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ.

5.2 Đề nghị Quý cổ đông lưu ý:

- Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền tới tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, CMND/CCCD, Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự).
- Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông được đăng trên website của Công ty: www.kasati.com.vn sau ngày 05/04/2022.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Phước Hiền

②

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: Công ty Cổ phần KASATI

1. Bên ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:.....

CMND/GPĐKKD số:..... cấp ngày tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Là cổ đông sở hữu:.....cổ phần mệnh giá 10.000đ/1CP.

2. Bên được ủy quyền:

Tên cá nhân:.....

CMND số:..... cấp ngày tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần mệnh giá 10.000đ/1CP.

3. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI ngày 28/04/2022 và đại diện bên ủy quyền phát biểu, biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội nêu trên tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Bên ủy quyền cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI; đồng thời, cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại gì đối với Quý Công ty về việc ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Quý Công ty.

....., ngày tháng năm 2022

Người được ủy quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

+ Để công tác tổ chức Đại hội được chuẩn bị chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông gửi chuyển phát hoặc gửi mail bản scan màu Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 28/04/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---oOo---

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: Công ty Cổ phần KASATI**1. Bên ủy quyền:**

Tên cá nhân/tổ chức:.....

CMND/GPĐKKD số:..... cấp ngàytại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Là cổ đông sở hữu:.....cổ phần mệnh giá 10.000đ/1CP.

2. Bên được ủy quyền: (ghi đầy đủ thông tin của Bên được ủy quyền)

.....

.....

.....

.....

.....

3. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI ngày 28/04/2022 và đại diện bên ủy quyền phát biểu, biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội nêu trên tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Bên ủy quyền cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI; đồng thời, cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại gì đối với Quý Công ty về việc ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Quý Công ty.

....., ngày tháng năm 2022

Người được ủy quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

+ Để công tác tổ chức Đại hội được chuẩn bị chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông gửi chuyển phát hoặc gửi mail bản scan màu Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 28/04/2022.

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
---oOo---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---oOo---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
của Công ty Cổ phần KASATI

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

Để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty CP KASATI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI.

Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cô Hoài Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

DỰ THẢO

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần KASATI.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham gia dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả cổ đông Công ty CP KASATI là pháp nhân và thể nhân theo danh sách chốt ngày 01/04/2022 và đại diện ủy quyền hợp lệ của cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham gia dự Đại hội.

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tới tham dự Đại hội cần mang theo giấy mời họp, chứng minh thư hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội được nhận 1 Thẻ biểu quyết có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó.

Giá trị của thẻ biểu quyết mà cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng nhau thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

- d. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông và/hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung phát biểu vào phiếu câu hỏi chuyển cho Ban thư ký Đại hội.
- e. Cổ đông và/hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP KASATI.
- f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông và người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội có mặt sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tọa

1. Chủ tịch HĐQT là chủ tọa của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu tham dự Đại hội thảo luận.
 - c. Trình dự thảo và các nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do HĐQT quyết định.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp theo danh sách đã chốt ngày 01/04/2022; phát các tài liệu và thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa bao gồm:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - b. Công bố dự thảo Biên bản và nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các Đại biểu tham dự đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
- b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và/ hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đại diện từ 51% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/04/2022.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải ăn mặc trang phục lịch sự, nghiêm túc.
2. Cổ đông và người được ủy quyền đến tham dự Đại hội khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đã quy định. Tuân thủ theo sự sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc Đại hội diễn ra. Tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc để ở chế độ im lặng.

Điều 11. Các thức tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

1. Tất cả các nội dung của Đại hội trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi Mã số cổ đông, Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty CP KASATI.
2. Cổ đông và các đại diện ủy quyền biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết theo các nội dung “Tán thành; Không tán thành, hoặc Không có ý kiến”. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.

Điều 12. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội

1. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội phải được lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại Công ty CP KASATI.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) Chương và 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TP.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KASATI**

Công ty Cổ phần KASATI báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**1.1 Tình hình thực hiện SXKD năm 2021 (đã qua kiểm toán):**

Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2021 đã kiểm toán được tóm tắt như sau:

Đvt: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VND	234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.528	11.260	4.623	41,06%	43,91%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.418	9.007	3.935	43,69%	46,75%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	4,50%	4,34%	5,25%	121,17%	116,87%
6	LNST/Vốn CSH	%	14,03%	15,01%	6,57%	43,75%	46,81%
7	LNST/Vốn CP	%	28,10%	30,06%	13,13%	43,69%	46,75%
8	Cổ tức	%	17,00%	9,00%	6,00%	66,67%	70,58%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.812	22.000	13.207	60,03%	66,66%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	3.150	2.000	522	26,10%	16,57%

1.2 Đánh giá tình hình SXKD trong năm 2021**1.2.1 Về sản xuất kinh doanh**

Năm 2021 là năm Công ty tiếp tục bị ảnh hưởng rất nhiều bởi tác động của dịch Covid-19, hợp tác kinh doanh với các đối tác gặp nhiều khó khăn phải ngưng trệ, chi phí triển khai dự án tăng cao. Công ty phải ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh từ tháng 06/2021-09/2021 theo yêu cầu chống dịch của Nhà nước.

Về doanh thu năm 2021, toàn Công ty đạt 87.993 triệu đồng bằng 33,88% so với kế hoạch và bằng 37,57% so với năm 2020.

Các hoạt động SXKD chính yếu của Công ty trong năm 2021 vẫn tiếp tục duy trì bao gồm: (1) Các dịch vụ như khảo sát, thiết kế, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng, tối ưu, đo kiểm cho mạng di động và mạng truyền dẫn; (2) Xây dựng cơ sở hạ tầng và (3) Cung cấp thiết bị ngành viễn thông. Các khách hàng chính của Công ty trong năm cũng không có nhiều thay đổi gồm (1) các nhà mạng như: Mobifone, Vinaphone, Viettel, (2) các vendor lớn như: Ericsson, ZTE, Huawei và (3) Một số viễn thông tỉnh thành. Các khách hàng năm nay cũng bị ảnh hưởng của dịch Covid nên các dự án cũng chậm triển khai so với kế hoạch ban đầu rất nhiều.

Về cơ cấu doanh thu 2021: Hoạt động chính yếu là lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng, tối ưu, đo kiểm đạt 45.936 triệu đồng (bằng 34,03% so với kế hoạch và bằng 37,10% so với 2020). Doanh thu thương mại đạt 12.562 triệu đồng chỉ bằng 13,96% so với kế hoạch và bằng 15,75% so với năm 2020, doanh thu các hoạt động khác cũng bị sụt giảm.

Bảng tổng hợp doanh thu theo lĩnh vực 2021:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Lắp đặt, bảo dưỡng, tối ưu, đo kiểm ...	Triệu VND	123.833	135.000	45.936	34,03%	37,10%
2	Thương mại	Triệu VND	79.764	90.000	12.562	13,96%	15,75%
3	Khác	Triệu VND	30.602	34.700	29.495	85,00%	96,38%
	Tổng		234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%

Trong tổng doanh thu gần 88 tỷ đồng thì doanh thu trong VNPT đạt 10.121 triệu đồng chiếm tỷ trọng 11,5% trong tổng doanh thu, doanh thu ngoài VNPT chiếm tỷ trọng 89,5%.

Lợi nhuận trước thuế đạt 4.623 triệu đồng (sau thuế đạt 3.935 triệu đồng) bằng 41,06% so với kế hoạch và 43,91% so với năm 2020. Sự sụt giảm này là do doanh thu giảm rất nhiều so với kế hoạch cũng như năm trước. Công ty đã tiết giảm tối đa chi phí, trong đó chi phí tiền lương giảm 1/3 so với 2020 giúp cho lợi nhuận giảm ít hơn tốc độ giảm doanh thu.

Về cổ tức kế hoạch đặt ra 18% dựa trên vốn cổ phần ban đầu gần 30 tỷ đồng, tuy nhiên đến tháng 01/2022 Công ty đã được các cơ quan chức năng chấp thuận tăng vốn gấp đôi bằng việc phát hành thêm cổ phiếu theo tỷ lệ 1:1 từ các nguồn khác của vốn chủ sở hữu, nên cổ tức được quy đổi thành 9% trên vốn mới. Thực tế với kết quả kinh doanh như trên thì chỉ có thể chia được tỷ lệ 6% (12% trên vốn ban đầu), đạt 66,67% so với kế hoạch và bằng 70,58% so với 2020.

Hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Chi nhánh:

Chi nhánh tại Hà Nội năm 2021 có hoạt động kinh doanh rất kém so với 2020: Doanh thu chỉ đạt 2.488 triệu đồng, bằng 13,88% so với kế hoạch là 18 tỷ đồng, còn nếu so với năm 2020 doanh thu chỉ đạt 14,88% (năm 2020: 16,8 tỷ đồng). Với kết quả doanh thu như vậy nên Chi nhánh Hà Nội lỗ 1.707 triệu đồng, so với năm 2020 đạt lợi nhuận 800 triệu đồng.

Chi nhánh Đà Nẵng cũng không đạt kết quả khả quan, doanh thu chỉ đạt 5.429 triệu đồng bằng 54,29% so với kế hoạch (10 tỷ đồng) và bằng 73,52% so với năm 2020. Kết quả kinh doanh tiếp tục lỗ 468 triệu đồng, trong khi kế hoạch đặt ra là có lợi nhuận 400 triệu đồng, so với năm 2020 lỗ 121 triệu đồng thì năm 2021 lỗ tăng thêm 347 triệu đồng.

Kết quả kinh doanh bị lỗ của 2 Chi nhánh đều là do ảnh hưởng của dịch bệnh không có được doanh thu như kỳ vọng.

Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty liên kết:

Công ty Cổ phần KASACO (Công ty KASATI chiếm 49% vốn, tương ứng 4,9 tỷ đồng), trong năm doanh thu đạt 86,7 tỷ đồng bằng 117,16% so với kế hoạch (74 tỷ đồng) và bằng 85,67% so với 2020 (101,2 tỷ đồng). Tuy nhiên lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 76 triệu đồng, so với kế hoạch 2.100 triệu đồng (3,62%), so với 2020 đạt 1.944 triệu đồng. Lợi nhuận giảm là do dịch bệnh nên các dịch vụ chăm sóc khách hàng bị ảnh hưởng, đối tác cắt giảm chi phí nên thu lại một số dự án như: Số hoá Truyền hình, Chợ Tốt, cung ứng lao động cho VNPT Bình Dương, Bạc Liêu, AVG, EMS,... và giảm hiệu quả các dự án vẫn đang duy trì.

1.2.2 Về tài chính

Thực hiện đến 31/12/2021, tổng tài sản của Công ty đạt 102.076 triệu đồng giảm 37,96% so với năm 2020 là 164.549 triệu đồng, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty bao gồm lợi nhuận chưa phân phối là 66.658 triệu đồng, giảm 2,46% so với 2020, trong đó vốn điều lệ là 29,96 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ năm 2021 của Công ty là 13,13%, giảm 53,25% so năm 2020.

Tính đến 31/12/2021 có một khoản công nợ phải thu khó đòi từ Công ty Interland trị giá: 1.606.064.446 đồng đã quá hạn hơn 1 năm, đây là khoản Công ty bán vật tư thiết bị viễn thông để Interland cung cấp cho Viettel, Công ty cũng đã thu hồi được một phần công nợ, do Viettel chậm trả tiền cho Interland nên khách hàng chưa có tiền trả đủ cho Công ty. Để đảm bảo an toàn tài chính, Công ty cũng đã dự phòng phải thu khó đòi với khoản nợ này số tiền dự phòng: 1.124.245.112 đồng.

Tổng giá trị hàng tồn kho lỗi thời khoản 7,688 triệu đồng, tính đến 31/12/2021 Công ty đã dự phòng được 7,424 triệu đồng (tỷ lệ 96,56%).

Như vậy đến 31/12/2021, tình hình tài chính Công ty khá lành mạnh, không còn khoản rủi ro tiềm tàng về tài chính.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản 2021

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2020	+/-
<i>1. Cơ cấu tài sản:</i>				
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	11,28%	6,70%	68,37%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	88,72%	93,30%	-4,91%
<i>2. Cơ cấu vốn:</i>				
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	34,70%	58,47%	-40,66%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	65,30%	41,53%	57,24%
<i>3. Khả năng thanh toán:</i>				
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,35	1,56	51,36%
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,56	1,60	60,24%
<i>4. Tỷ suất sinh lời:</i>				
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	5,25%	4,50%	16,87%
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	4,47%	3,59%	24,41%
- Lợi nhuận ST/Vốn góp	%	13,13%	28,10%	-53,25%
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	6,57%	14,05%	-53,25%

1.2.3 Tình hình nhân sự

Năm 2021, Nhân sự có biến động tương đối lớn, do ảnh hưởng dịch bệnh, công việc không nhiều ảnh hưởng đến thu nhập người lao động. Trong năm số nhân viên nghỉ việc 11 người, tổng số nhân sự còn lại vào cuối năm 2021 là 86 người, đầu năm 97 người. Quỹ lương thực hiện 13.207 triệu đồng bằng 60,03% so với kế hoạch và bằng 66,66% so với 2020. Thu nhập người lao động đạt trung bình 11,16 triệu đồng/người/tháng bằng 78,93% so với 2020 (14,14 triệu đồng/người/tháng).

Trong thời gian tới Công ty cũng sẽ tiếp tục cơ cấu lại nhân sự, tăng cường tuyển mới nhân sự nhằm định hướng phát triển mảng công nghệ thông tin theo xu thế tăng trưởng dịch vụ số, dịch vụ chất xám cao trong chiến lược 4.0 của Tập đoàn VNPT, giảm các nhân sự cho các dịch vụ truyền thống.

1.2.4 Tình hình đầu tư

Năm 2021, tình hình thực hiện đầu tư như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư phê duyệt	Thực hiện	+/-	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	2.000.000.000	522.428.000	(1.477.572.000)	
	Tổng cộng	2.000.000.000	522.428.000	(1.477.572.000)	

Trong năm Công ty đã tiến hành đầu tư chi tiết như sau:

- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp Amis (Kinh doanh, Kế toán, Nhân sự ...) trị giá 286.380.000 đồng cho 5 năm.
- Trang bị màn hình hội nghị và máy móc phục vụ dự án: 236.048.000 đồng

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

2.1 Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm kế hoạch SXKD 2022

Từ các khảo sát, phân tích chung về môi trường vĩ mô, môi trường ngành; trên cơ sở các số liệu thực hiện kế hoạch năm 2021, các dự án và công trình đang và sẽ tiếp tục triển khai; các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, Công ty CP KASATI xây dựng kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2021	KH2022/ TH2021
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	255.000	87.993	289,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	11.200	4.623	242,27%
3	Lợi nhuận sau thuế		8.960	3.935	227,70%
4	Vốn góp	Triệu VNĐ	59.920	59.920	100,00%
5	Cổ tức	%	9,0%	6%	150,00%
6	Quỹ lương	Triệu VNĐ	20.000	13.207	151,43%
7	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	522	383,14%

Đánh giá về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 cũng còn rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 chưa kết thúc. Tuy nhiên, Công ty sau khi xem xét, nỗ lực hết sức xây dựng kế hoạch năm 2022 với doanh thu: 255 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 11,20 tỷ đồng, sau thuế 8,96 tỷ đồng. Kế hoạch này cũng là một sự nỗ lực rất lớn của toàn bộ CBCNV Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Về cổ tức năm 2022 thì tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức sẽ là 9% tăng (trên vốn mới) thêm hơn 3% so với 2021.

Về quỹ lương kế hoạch đặt ra 20.000 triệu đồng trên cơ sở kế hoạch năm nay sẽ trả đủ quỹ lương cộng tăng lương 10% (2 năm chưa tăng lương) cho nhân sự hiện tại, dự kiến 18 tỷ đồng. Đồng thời sẽ tuyển thêm nhân sự cho CNTT làm quỹ lương tăng lên 2 tỷ đồng.

2.2 Kế hoạch đầu tư 2022

Công ty dự kiến ngân sách đầu tư 2022 như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	2.000.000.000 đ	
	Tổng cộng	2.000.000.000 đ	

- Máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ cho việc triển khai 4G, 5G trong thời gian tới.

Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2022, nếu có nhu cầu cần thiết phải phát sinh thêm hoạt động đầu tư, Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ bằng văn bản.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty CP KASATI.

Kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét.

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI



LÊ PHƯỚC HIỀN



VACO



CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021**

- Kiểm toán
- Tư vấn Thuế
- Tư vấn Tài chính
- Thẩm định giá và xác định giá trị doanh nghiệp
- Audit
- Tax consulting
- Financial advisory
- Valuation

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	01 - 02
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	03
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP	04 - 05
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP	06
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP	07
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP	08 - 33

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kasati (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Tô Hoài Văn	Chủ tịch
Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch
Ông Lê Phước Hiền	Phó Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên
Ông Nguyễn Long	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Lê Phước Hiền	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Long	Phó Tổng Giám đốc
Ông Võ Ngọc Anh	Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Lê Phước Hiền

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc lập báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Lập báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán và báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính tổng hợp.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

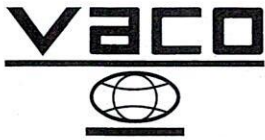
Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay Ông Ban Tổng Giám đốc,



Lê Phước Hiền
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2022



Số: 034/VACO/BCKT.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Kasati

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Kasati (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2022, từ trang 04 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.



Nguyễn Đức Tiến
Giám đốc Chi nhánh
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0517-2018-156-1

Thay mặt và đại diện cho

**CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Thị Thu Hiền
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 4262-2018-156-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		90.562.341.946	153.525.109.610
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	44.336.868.205	32.659.233.716
1. Tiền	111		3.836.868.205	20.659.233.716
2. Các khoản tương đương tiền	112		40.500.000.000	12.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	435.000.000	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		435.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		38.285.161.202	116.782.237.594
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	31.733.000.514	105.752.546.235
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		835.844.310	406.286.830
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	6.840.561.490	12.331.832.993
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(1.124.245.112)	(1.708.428.464)
IV. Hàng tồn kho	140	8	7.178.580.504	3.881.508.529
1. Hàng tồn kho	141		14.602.201.149	11.305.129.174
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(7.423.620.645)	(7.423.620.645)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		326.732.035	202.129.771
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	123.301.131	147.909.661
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		174.077.967	54.220.110
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	13	29.352.937	-
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		11.513.510.758	11.023.984.721
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.106.075.320	759.723.067
1. Phải thu dài hạn khác	216	7	2.106.075.320	759.723.067
II. Tài sản cố định	220		3.859.181.437	4.313.445.009
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	3.604.144.137	4.313.445.009
- Nguyên giá	222		41.986.776.459	41.750.728.459
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(38.382.632.322)	(37.437.283.450)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	255.037.300	-
- Nguyên giá	228		911.885.959	625.505.959
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(656.848.659)	(625.505.959)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	228.720.000
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	228.720.000
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	5	4.900.000.000	4.900.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		4.900.000.000	4.900.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		648.254.001	822.096.645
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	648.254.001	822.096.645
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		102.075.852.704	164.549.094.331

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính tổng hợp này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		35.417.893.801	96.211.785.478
I. Nợ ngắn hạn	310		35.417.893.801	96.211.785.478
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	17.511.845.373	57.379.097.484
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		994.248.070	909.300.702
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	409.978.826	3.390.996.676
4. Phải trả người lao động	314		2.355.653.466	3.290.456.330
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	4.415.120.000	17.675.256.166
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		404.331.146	1.040.083.750
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	15	8.300.591.863	11.843.889.313
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.026.125.057	682.705.057
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		66.657.958.903	68.337.308.853
I. Vốn chủ sở hữu	410	16	66.657.958.903	68.337.308.853
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		29.960.100.000	29.960.100.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		29.960.100.000	29.960.100.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.980.050.000	9.980.050.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		11.792.993.202	11.792.993.202
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		19.229.003	19.229.003
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		14.905.586.698	16.584.936.648
- LNST chưa PP lũy kế đến cuối năm trước	421a		10.970.299.648	8.166.835.170
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		3.935.287.050	8.418.101.478
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		102.075.852.704	164.549.094.331



Lê Minh Tổng
Người lập biểu



Đoàn Thị Triệu Phước
Kế toán trưởng



Lê Phước Hiền
Tổng Giám đốc

Ngày 10 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		88.354.630.161	234.895.959.474		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		361.410.259	697.177.970		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	19	87.993.219.902	234.198.781.504		
4. Giá vốn hàng bán	11	20	71.316.990.834	206.516.256.680		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		16.676.229.068	27.682.524.824		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	1.325.770.522	1.815.300.491		
7. Chi phí tài chính	22		497.637	8.983.121		
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	13.359.222.903	18.856.350.736		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-26}	30		4.642.279.050	10.632.491.458		
10. Thu nhập khác	31		10.192	50.454.546		
11. Chi phí khác	32		19.743.698	155.416.866		
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(19.733.506)	(104.962.320)		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.622.545.544	10.527.529.138		
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	24	687.258.494	2.109.427.660		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	60		3.935.287.050	8.418.101.478		
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	25		2.636		

Lê Minh Tổng
Người lập biểu

Đoàn Thị Triệu Phước
Kế toán trưởng



Lê Phước Hiền
Tổng Giám đốc

Ngày 10 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
 (Theo phương pháp gián tiếp)

CHỈ TIÊU	Mã số	Đơn vị: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	4.622.545.544	10.527.529.138
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	976.691.572	1.122.614.522
- Các khoản dự phòng	03	(584.183.352)	1.953.981.956
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.325.770.522)	(1.865.755.036)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.689.283.242	11.738.370.580
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	77.374.168.009	11.485.855.080
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(3.297.071.975)	4.617.387.556
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(60.585.193.258)	(18.087.086.017)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	198.451.174	(203.387.758)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(1.268.729.850)	2.723.211.336
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	12.000.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(178.000.000)	(482.618.355)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	15.932.907.342	11.803.732.422
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	21	(293.708.000)	(3.377.696.945)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	22	-	144.545.453
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(335.056.320)	(4.689.075.016)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác	24	130.000.000	2.144.631.641
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.336.708.467	1.733.075.435
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	837.944.147	(4.044.519.432)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(5.093.217.000)	(5.590.554.660)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(5.093.217.000)	(5.590.554.660)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	50	11.677.634.489	2.168.658.330
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	32.659.233.716	30.490.575.386
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60)	70	44.336.868.205	32.659.233.716



Lê Minh Tổng
 Người lập biểu

Đoàn Thị Triệu Phước
 Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
 QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH
 Lê Phước Hiền
 Tổng Giám đốc
 Ngày 10 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021.
- Căn cứ kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 của Công ty CP KASATI dự kiến được phân phối như sau:

ĐVT: Đồng Việt Nam

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	9.007.000.000	3.935.287.050	43,69%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	557.919.400	243.762.961	43,69%	Theo tỷ lệ đạt LNST
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	8.449.080.600	3.691.524.089	43,69%	
4	Tỷ lệ cổ tức	9%	6,00%	66,67%	
5	Cổ tức phân phối dự kiến:	5.392.818.000	3.595.212.000	66,67%	
6	Lợi nhuận chưa phân phối	3.056.262.600	96.312.089		

Quỹ phúc lợi đề xuất theo đúng quy định tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021. Quỹ phúc lợi: $557.919.400 \times 43,69\% = 243.762.961$ đồng.



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

DVT: Đồng Việt Nam

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	3.935.287.050	8.960.000.000	227,68%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	243.762.961	557.919.400	228,88%	Theo tỷ lệ đạt LNST, bằng tỷ lệ 2021
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	3.691.524.089	8.402.080.600	227,60%	
4	Vốn cổ phần	59.920.200.000	59.920.200.000	100,00%	
5	Tỷ lệ cổ tức	6,00%	9,0%	150,00%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến	3.595.212.000	5.392.818.000	150,00%	
7	Lợi nhuận chưa phân phối	96.312.089	3.009.262.600	3124,49%	

* Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 557.919.400 đồng x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cô Hoài Văn



TP.HCM, ngày 05 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021**

1. Đánh giá tình hình hoạt động trong năm 2021 của Công ty

Năm 2021 là năm Công ty tiếp tục bị ảnh hưởng rất nhiều bởi tác động của dịch COVID-19, hợp tác kinh doanh với các đối tác gặp nhiều khó khăn phải ngưng trệ, chi phí triển khai dự án tăng cao. Công ty phải ngưng hoạt động sản xuất kinh doanh từ tháng 06/2021-09/2021 theo yêu cầu chống dịch của Nhà nước.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty CP KASATI đến 31/12/2021 đã kiểm toán, chi tiết như sau (ĐVT: triệu đồng):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VND	234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.528	11.260	4.623	41,06%	43,91%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.418	9.007	3.935	43,69%	46,75%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	4,50%	4,34%	5,25%	121,17%	116,87%
6	LNST/Vốn CSH	%	14,03%	15,01%	6,57%	43,75%	46,81%
7	LNST/Vốn CP	%	28,10%	30,06%	13,13%	43,69%	46,75%
8	Cổ tức	%	17,00%	9,00%	6,00%	66,67%	70,58%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.812	22.000	13.207	60,03%	66,66%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	3.150	2.000	522	26,10%	16,57%

Lợi nhuận trước thuế đạt 4.623 triệu đồng (sau thuế đạt 3.935 triệu đồng) bằng 41,06% so với kế hoạch và 43,91% so với năm 2020. Sự sụt giảm này là do doanh thu giảm rất nhiều so với kế hoạch cũng như năm trước. Công ty đã tiết giảm tối đa chi phí, trong đó chi phí tiền lương giảm 1/3 so với 2020 giúp cho lợi nhuận giảm ít hơn tốc độ giảm doanh thu.

Về cổ tức kế hoạch đặt ra 18% dựa trên vốn cổ phần ban đầu gần 30 tỷ đồng, tuy nhiên đến tháng 01/2022, Công ty đã được các cơ quan chức năng chấp thuận tăng vốn gấp đôi bằng việc phát hành thêm cổ phiếu theo tỷ lệ 1:1 từ các nguồn khác của vốn chủ sở hữu, nên cổ tức được quy đổi thành 9% trên vốn mới. Thực tế với kết quả kinh doanh như trên thì chỉ có thể chia được tỷ lệ 6% (12% trên vốn ban đầu), đạt 66,67% so với kế hoạch và bằng 70,58% so với 2020.

2. Kết quả hoạt động, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT Công ty trong năm 2021

2.1 Kết quả hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2021, mặc dầu dịch bệnh Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty đã có những chỉ đạo xây dựng lại các chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình và xu hướng mới của thị trường, với định hướng ổn định tổ chức, tinh gọn bộ máy, đảm bảo SXKD hiệu quả, phát triển bền vững.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương tối ưu hóa chi phí, xây dựng đội ngũ nhân viên có tinh thần làm việc tốt, nhiệt huyết, đào tạo đội ngũ kỹ sư và các quản lý dự án trình độ cao, chuyển đổi nhân sự định hướng phát triển mảng công nghệ thông tin theo xu thế tăng trưởng dịch vụ số, dịch vụ chất xám cao trong chiến lược 4.0 của Tập đoàn VNPT, giảm các nhân sự cho các dịch vụ truyền thống.
- Chỉ đạo Ban TGD Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc phát hành thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ công ty.
- Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc, họp trực tuyến để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành.

2.2 Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT Công ty trong năm 2021

Mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 như sau:

- Tổng thù lao HĐQT & BKS được duyệt nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: 599.186.000 VNĐ. Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức thực hiện năm 2021. Trường hợp lỗ không chi; nếu lợi nhuận nhỏ hơn kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận sau thuế giảm sẽ giảm thù lao 1% tương ứng.

- Lợi nhuận sau thuế đạt được 2021: 3.935.287.050 đồng. Đạt 43,69% kế hoạch.
- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: 599.186.000 x 43,69% = 261.784.363 đồng. Thực tế đã chi: 299.520.000 đồng, dư 37.735.637 đồng được trừ vào thù lao 2022.

Mức thù lao thực tế chi cụ thể trong năm như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ sung 2020	Thù lao 2021	Tổng thực nhận
I	Hội đồng Quản trị				
1	Đỗ Quang Khánh	PCT HĐQT	16.322.220	44.160.000	60.482.220
2	Tô Hoài Văn	CT HĐQT	21.289.850	57.600.000	78.889.850
3	Nguyễn Long	Ủy viên HĐQT	14.193.220	38.400.000	52.593.220
4	Lê Phước Hiền	PCT HĐQT	16.322.220	44.160.000	60.482.220
5	Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên HĐQT	14.193.230	38.400.000	52.593.230
	Tổng (HĐQT)		82.320.740	222.720.000	305.040.740
II	Ban Kiểm soát				
1	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	14.193.220	38.400.000	52.593.220
2	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	3.252.620		3.252.620
3	Đỗ Ngọc Khánh	Thành viên BKS	7.096.620	19.200.000	26.296.620
4	Trần Quang Minh Mẫn	Thành viên BKS	3.844.000	19.200.000	23.044.000
	Tổng (BKS)		28.386.460	76.800.000	105.186.460
	Tổng (HĐQT. BKS)		110.707.200	299.520.000	410.227.200

3. Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2021

Năm 2021, tổ chức 06 phiên họp chính thức trực tiếp hoặc trực tuyến để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Phương án tăng vốn cổ phần, định hướng phát triển trong giai đoạn 5 năm. Cụ thể, năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/2021/BB-HĐQT	02/04/2021	1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư năm 2020 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021; 2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021; 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020;

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
			4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; 5. Thông qua thời gian, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; 6. Phương án tăng vốn cổ phần 7. Nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 8. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác.
2	02/2021/BB-HĐQT	27/04/2021	Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI nhiệm kỳ 2021-2025.
3	03/2021/BB-HĐQT	24/05/2021	Chi trả cổ tức 2020
4	04/2021/BB-HĐQT	22/06/2021	Vay vốn và phát hành bảo lãnh tại MB
5	05/2021/BB-HĐQT	02/08/2021	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu
6	06/2021/BB-HĐQT	18/11/2021	Vay vốn và phát hành bảo lãnh tại TPBANK

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc điều hành

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2021 của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát hiệu quả đầu tư vốn tại Công ty liên kết.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Định hướng và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021-2025.
- Một số hoạt động liên quan khác.

5. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng Quản trị

5.1 Về chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Từ các khảo sát, phân tích chung về môi trường vĩ mô, môi trường ngành; trên cơ sở các số liệu thực hiện kế hoạch năm 2021, các dự án và công trình đang và sẽ tiếp tục triển khai; các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, Công ty CP KASATI xây dựng kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2021	KH2022/ TH2021
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	255.000	87.993	289,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	11.200	4.623	242,27%
3	Lợi nhuận sau thuế		8.960	3.935	227,70%
4	Vốn góp	Triệu VNĐ	59.920	59.920	100,00%
5	Cổ tức	%	9,0%	6%	150,00%
6	Quỹ lương	Triệu VNĐ	20.000	13.207	151,43%
7	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	522	383,14%

Đánh giá về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 cũng còn rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 chưa kết thúc. Tuy nhiên, Công ty sau khi xem xét, nỗ lực hết sức xây dựng kế hoạch năm 2022 với doanh thu: 255 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 11,20 tỷ đồng, sau thuế 8,96 tỷ đồng. Kế hoạch này cũng là một sự nỗ lực rất lớn của toàn bộ CBCNV Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Về cổ tức so với năm 2021 thì tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức sẽ là 9% tăng (trên vốn mới) thêm hơn 3% so với 2021.

Về quỹ lương kế hoạch đặt ra 20.000 triệu đồng trên cơ sở kế hoạch năm nay sẽ trả đủ quỹ lương cộng tăng lương 10% (2 năm chưa tăng lương) cho nhân sự hiện tại, dự kiến 18 tỷ đồng. Đồng thời sẽ tuyển thêm nhân sự cho CNTT làm quỹ lương tăng lên 2 tỷ đồng.

2.2 Kế hoạch đầu tư 2022

Công ty dự kiến ngân sách đầu tư 2022 như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	2.000.000.000 đ	
	Tổng cộng	2.000.000.000 đ	

- Máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ cho việc triển khai 4G, 5G trong thời gian tới.

Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2022, nếu có nhu cầu cần thiết phải phát sinh thêm hoạt động đầu tư, Công ty sẽ trình ĐHCĐ bằng văn bản.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty CP KASATI.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hoài Văn



Số : 01/ BC

TP.HCM, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị của Công ty Cổ Phần KASATI;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021 như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1/ Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị; Ban điều hành công ty năm 2021, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong năm 2021;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đối với Hội Đồng Quản Trị (HDQT) và Ban Điều hành;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các qui định Pháp luật, điều lệ, qui chế Công ty
- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị Công ty khi được mời.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

2/ Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành:

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị chi nhánh cũng như tại Công ty. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng Quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Hội đồng Quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban Kiểm Soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

3/ Báo cáo thù lao Ban Kiểm soát:

Mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 như sau:

- Tổng thù lao HĐQT & BKS được duyệt nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: 599.186.000 đồng.
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức kế hoạch năm 2021 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ lương thực hiện năm 2021 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng, thành viên Ban Kiểm Soát chuyên trách).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức hoàn thành kế hoạch năm 2021.
- Trường hợp lỗ không chi thù lao.
 - Lợi nhuận sau thuế kế hoạch: 9.007.000.000 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế thực tế: 3.935.287.050 đồng
 - Mức đạt kế hoạch: 43,69 %
 - Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: $599.186.000 \times 43,69\% = 261.784.363$ đồng
 - Mức thù lao được chi năm 2021: **394.214.400** đồng
 - Trong đó:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng 2020	Thù lao 2021	Tổng thực nhận
I	Ban Kiểm soát				
1	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	14.193.220	38.400.000	52.593.220
2	Đỗ Ngọc Khánh	Thành viên BKS	7.096.620	19.200.000	26.296.620
3	Trần Quang Minh Mẫn	Thành viên BKS	3.844.000	19.200.000	23.044.000
4	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	3.252.620		3.252.620
	Tổng (BKS)		28.386.460	76.800.000	105.186.460

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1/ Công tác quản lý, điều hành Công ty:

1.1 Hội đồng Quản trị:

- Các thành viên Hội đồng Quản trị công ty gồm 5 thành viên (Chủ tịch HĐQT và 4 thành viên HĐQT) trong năm 2021.
- Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp triển khai, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo về quản trị một cách chính xác, kịp thời.
- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm Soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm Soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành.

1.2 Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám Đốc công ty gồm có 3 thành viên (TGD và 2 Phó TGD). Cùng với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Năm 2021 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn vì ảnh hưởng của đại dịch covid trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động. Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị Quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy trình, quy chế quản lý để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, quản lý chi phí, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất để thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và Nghị quyết của Hội đồng cổ đông năm 2021 đã quyết nghị.

2/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty:

Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2021 đã kiểm toán được tóm tắt như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH2020	KH 2021	TH2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VND	234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.528	11.260	4.623	41,06%	43,91%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.418	9.007	3.935	43,69%	46,75%
4	Trích thù lao HĐQT & BKS theo nghị quyết	Triệu VND	560	599	262	43,69%	46,73%
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu VND	521	558	244	43,69%	46,78%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	Triệu VND	7.337	7.850	3.430	43,69%	46,74%
7	Cổ tức	%	17%	9%	6%	66,67%	35,29%
8	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	3.150	2.000	522	26,10%	16,57%
9	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%

2.1 Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 2021:

- Với kết quả trên cho thấy doanh thu đạt 87.993 triệu đồng đạt 33,88% so với kế hoạch và 37,57% so với năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 4.623 triệu đồng (sau thuế đạt 3.935 triệu đồng) đạt 41,06% so với kế hoạch và 43,91% so với năm 2020.
- Quỹ phúc lợi được trích lập dựa trên tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sau thuế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Theo báo cáo tài chính tổng hợp, lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu của Công ty (EPS) năm 2021 là 1.313 đồng và năm 2020 là 2.546 đồng, đạt 51,57% so với năm 2020. Giá

trị sổ sách của 1 cổ phiếu KST đến ngày 31/12/2021 là 22.249 đồng/cổ phiếu đạt 97,54% so với giá trị sổ sách năm 2020 là 22.809 đồng/cổ phiếu.

2.2 Đánh giá công tác đầu tư:

Năm 2021, tổng giá trị đầu tư Công ty được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban đầu là 2 tỷ đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm Công ty đã tiến hành đầu tư chi tiết như sau:

- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp Amis (Kinh doanh, Kế toán, Nhân sự..) trị giá 286.380.000 đồng cho 5 năm.
- Trang bị màn hình hội nghị và máy móc phục vụ dự án: 236.048.000 đồng
- Về công ty liên kết Công ty cổ phần KASACO:
 - Tính đến 31/12/2021 vốn thực góp của KASATI tại Công ty CP KASACO là 4,9 tỷ đồng, chiếm 49% trên tổng vốn góp. Doanh thu đạt 86,7 tỷ đạt 118,45% so với kế hoạch (74 tỷ). Lợi nhuận trước thuế đạt 76 triệu đạt 3,62% so với kế hoạch (2.100 triệu)
 - Trong năm 2021, Công ty không nhận được cổ tức được chia từ KASACO.

3/ Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty năm 2021:

3.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính 2021 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính (bán niên và cả năm) được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh, đây là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh 1 cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc trình bày báo cáo tài chính.

3.2 Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	6,70	11,28
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93,30	88,72
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,47	34,70
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	41,53	65,30
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,56	2,35
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,60	2,56
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS)		2.611	1.232
- Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA)	%	5,12	3,86
- Tỷ suất sinh lời trên tổng vốn cổ phần (ROE)	%	12,32	5,90
- Tỷ suất sinh lời trên doanh thu (ROS)	%	3,59	4,47

- Thực hiện đến 31/12/2021, tổng tài sản của Công ty đạt 102.075 triệu đồng đạt 62,03% so với năm 2020 là 164.549 triệu đồng, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 66,66 tỷ bao gồm lợi nhuận chưa phân phối là 14,9 tỷ đồng, giảm 2,46% so với 2020, trong đó vốn điều lệ là 29,96 tỷ đồng.
- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 88,72% trên tổng tài sản, còn lại thuộc về tài sản dài hạn.
- Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 34,70% trong khi đó năm 2020 là 58,47%.
- Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2021 cao hơn năm 2020 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn tốt.
- Xét về chỉ tiêu tỷ suất sinh lời năm nay thấp hơn so với năm trước do ảnh hưởng của đại dịch Covid Công ty gặp nhiều khó khăn.

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành như sau:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí và nâng cao chất lượng dịch vụ tốt hơn nữa.
- Thực hiện phân tích hoạt động kinh tế, tìm ra các nguyên nhân chủ quan, khách quan để có các giải pháp khắc phục trong năm 2022
- Đầu tư, tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu quản trị, điều hành và phát triển của Công ty theo chủ đề là “Chuyển đổi số trong Doanh nghiệp”.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



HỒ THỊ KIM OANH

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần KASATI;
- Căn cứ Danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và các tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2022 được UBCKNN công bố.

Để việc kiểm toán báo cáo tài chính khách quan và đúng quy định, Ban Kiểm soát đề cử danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán năm 2022 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Nếu 3 Công ty kiểm toán trên không thỏa mãn các điều kiện của Công ty CP KASATI về thời gian, mức phí... Đề nghị cho phép Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận trong năm 2022.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực, uy tín để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



HỒ THỊ KIM OANH

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021.
- Căn cứ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021, dự kiến thù lao và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2022 như sau:

- Thù lao HĐQT, BKS đã thực hiện năm 2021:
 - Thù lao nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ: 599.186.000 đồng. Nguồn lấy từ chi phí công ty.
 - Lợi nhuận sau thuế đạt được 2021: 3.935.287.050 đồng. Đạt 43,69% kế hoạch.
 - Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: $599.186.000 \times 43,69\% = 261.784.363$ đồng.
 - Thực tế đã chi: 299.520.000 đồng, dư 37.735.637 đồng được trừ vào thù lao 2022.
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 dự kiến là: 599.186.000 đồng.
- Tiền thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2022:
 - Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức kế hoạch năm 2022 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
 - Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức hoàn thành kế hoạch năm 2022.
 - Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.



Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cô Hoài Văn



TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty CP KASATI kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi vốn điều lệ Công ty CP KASATI trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Hiện trạng vốn điều lệ đã đăng ký và vốn điều lệ thực góp:

KASATI thành lập theo Quyết định số 470/QĐ-TCBĐ ngày 07/06/2002 của Tổng Cục Trưởng Cục Bưu Điện về việc chuyển "Xí Nghiệp Khoa Học Sản Xuất Thiết Bị Thông Tin 2" thành "Công Ty Cổ Phần Viễn Thông - Tin Học – Điện Tử" với vốn điều lệ ban đầu đăng ký là 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng);

Năm 2007, KASATI có thực hiện việc chào bán thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ từ 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng) lên 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng). Các cá nhân và tổ chức liên quan đã đăng ký mua hết toàn bộ số cổ phần trong đợt tăng vốn này. Tuy nhiên trong quá trình thanh toán thì có một số cá nhân đã không thanh toán đủ số tiền theo như đăng ký mua, thiếu 39.900.000 đồng, dẫn đến số vốn thực góp tại thời điểm đó chỉ đạt 29.960.100.000 đồng;

Vì chưa nắm rõ quy định nên Công ty chưa thực hiện thủ tục giảm vốn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Đến năm 2021, KASATI đã trình và được ĐHCĐ thường niên 2021 thông qua phương án phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cụ thể, KASATI dự kiến sẽ phát hành thêm 2.996.010 cổ phiếu, tương đương với giá trị theo mệnh giá là 29.960.100.000 tỷ đồng (tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1) đúng với vốn thực góp của KASATI tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.



2. Nội dung đề nghị sửa đổi:

Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành	Vốn điều lệ đề nghị sửa đổi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho bằng đúng vốn cổ phần
59.960.100.000	59.920.200.000

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua và giao cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục sửa đổi với các cơ quan hữu quan.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Cô Hoài Văn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---oOo---

TP. HCM, Ngày 28 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần KASATI;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần KASATI ngày 28 tháng 04 năm 2021.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI tổ chức lúc 08g20 ngày 28/04/2022 tại Hội trường Công ty, số 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Tham dự Đại hội có cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền, với tổng số cổ phần tham dự là: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần KASATI.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1.1 Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty Cổ phần KASATI với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng doanh thu : 87.993 triệu đồng, đạt 33,88% kế hoạch năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 4.623 triệu đồng, đạt 41,06% kế hoạch năm 2021
- Lợi nhuận sau thuế : 3.935 triệu đồng, đạt 43,69% kế hoạch năm 2021
- Quỹ lương : 13.207 triệu đồng, đạt 60,03% kế hoạch năm 2021
- Cổ tức chia cổ đông : 6,00%/vốn góp, đạt 66,67% kế hoạch năm 2021
- Thực hiện đầu tư năm 2021: 522 triệu đồng, đạt 26,10% kế hoạch năm 2021

1.2 Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp như sau:

- Tổng doanh thu : 255.000 triệu đồng, bằng 289,80% so với TH năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 11.200 triệu đồng, bằng 242,27% so với TH năm 2021
- Quỹ lương : 20.000 triệu đồng, bằng 151,43% so với TH năm 2021
- Cổ tức chia cổ đông : 9%/vốn góp, bằng 150,00% so với TH năm 2021
- Đầu tư tài sản cố định : 2.000 triệu đồng

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022

2.1 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 của Công ty CP KASATI đã được kiểm toán là 3.935.287.050 đồng được phân phối:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 243.762.961 đồng
- Cổ tức phân phối : 6%/vốn góp (tương ứng 3.595.212.000 đồng)
- Lợi nhuận chưa phân phối : 96.312.089 đồng

2.2 Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp như sau:

Kế hoạch lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty là 8.960.000.000 đồng, kế hoạch phân phối như sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 557.919.400 đồng (theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế)
- Cổ tức phân phối : 9%/vốn góp (tương ứng 5.392.818.000 đồng)

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021, với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI.

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán năm 2022, với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Danh sách các công ty kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Nếu ba (03) công ty kiểm toán trên không thỏa mãn các điều kiện của Công ty về thời gian, mức phí... Công ty được phép lựa chọn công ty kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận trong năm 2022.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh, với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Thù lao nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021: 599.186.000 đồng. Nguồn lấy từ chi phí công ty.
- Lợi nhuận sau thuế đạt được 2021: 3.935.287.050 đồng. Đạt 43,69% kế hoạch.
- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: $599.186.000 \times 43,69\% = 261.784.363$ đồng.
- Thực tế đã chi: 299.520.000 đồng, dư 37.735.637 đồng được trừ vào thù lao 2022.
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 dự kiến là: 599.186.000 đồng.

Tiền thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2022:

- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức kế hoạch năm 2022 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về Sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần KASATI năm 2022 giao cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục sửa đổi với các cơ quan hữu quan.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua lúc ngày 28/04/2022, với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty CP KASATI và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

TÔ HOÀI VĂN

